

Số:138/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 29 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác của Ban Dân tộc HĐND tỉnh khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021 *(Trình HĐND tỉnh khoá XI - Kỳ họp thứ Mười chín)*

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Ban Dân tộc HĐND tỉnh báo cáo kết quả công tác của Ban Dân tộc HĐND tỉnh khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Ban Dân tộc được HĐND tỉnh khoá XI được bầu tại kỳ họp thứ Nhất gồm 09 thành viên, trong đó 01 Trưởng ban và 06 ủy viên hoạt động kiêm nhiệm; 02 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021, ngay từ đầu nhiệm kỳ Ban Dân tộc HĐND tỉnh luôn bám sát vào chương trình, Nghị quyết hoạt động của HĐND tỉnh toàn khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021. Trong quá trình triển khai các hoạt động của Ban có những thuận lợi và khó khăn nhất định nhưng với tinh thần trách nhiệm của lãnh đạo Ban và các thành viên Ban luôn có trách nhiệm cao với nhiệm vụ được giao, đoàn kết, thống nhất, có mối quan hệ mật thiết với cử tri, lắng nghe ý kiến và nắm bắt những vấn đề bức xúc của người dân để tổ chức thực hiện chương trình hoạt động của Ban hàng năm sát với yêu cầu thực tế của địa phương. Các thành viên Ban đã thực sự phát huy được vai trò, nhiệm vụ của mình, trở thành cầu nối đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của người dân được hưởng thụ các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

1. Công tác tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND tỉnh, các phiên họp, hội nghị của Thường trực HĐND tỉnh

Thực hiện chương trình hoạt động của HĐND tỉnh hàng năm, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực chính sách dân tộc trình tại các Kỳ họp HĐND tỉnh khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021 đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Các thành viên Ban Dân tộc HĐND tỉnh tham gia phát biểu nhiều ý kiến thảo luận tổ và thảo luận chung tại các Kỳ họp HĐND tỉnh, các ý kiến tham gia góp ý thẳng thắn, tập trung vào các vấn đề cần được giải trình, làm rõ.

Bên cạnh đó, một số thành viên Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tích cực tham gia

hoạt động chất vấn tại các Kỳ họp HĐND tỉnh. Nội dung các câu hỏi chất vấn chủ yếu liên quan đến các vấn đề được cử tri quan tâm tại địa phương như: Việc thực hiện Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã khó khăn trên địa bàn tỉnh tỷ lệ đạt thấp; vấn đề “tín dụng đen” nói chung, đặc biệt là “tín dụng đen” trong vùng đồng bào DTTS nói riêng, trật tự an toàn xã hội, ma túy, tai nạn giao thông; tình trạng xâm phạm đất rừng; vệ sinh an toàn thực phẩm ở vùng dân tộc thiểu số, gian lận thương mại chưa được chú trọng; vấn đề xả lũ theo các BQL thủy điện là “đúng quy trình” nhưng vẫn gây thiệt hại nghiêm trọng về của cải của Nhân dân; việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 chỉ mới thực hiện chính sách hỗ trợ khoán bảo vệ rừng; về việc tồn đọng nhiều giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa cấp phát đến tay người dân...

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, Ban Dân tộc HĐND tỉnh tham gia phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh chuẩn bị nội dung tổ chức 19 Kỳ họp HĐND tỉnh (trong đó: 10 kỳ họp thường lệ và 09 kỳ họp chuyên đề). Ngoài ra, lãnh đạo Ban tham gia trên 98 phiên họp do Thường trực HĐND tổ chức và tham gia thường xuyên giao ban hàng tuần để thảo luận và quyết định 109 nội dung thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình.

2. Hoạt động thẩm tra

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, trước các kỳ họp giữa năm và cuối năm HĐND tỉnh, Ban Dân tộc HĐND tỉnh chủ trì thẩm tra báo cáo kết quả việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các Kỳ họp HĐND tỉnh khóa XI; báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội của UBND tỉnh đối với việc thực hiện các chính sách đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh trình HĐND tỉnh tại các Kỳ họp HĐND tỉnh khóa XI.

Ngoài ra, Ban còn tham gia cùng các Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa-Xã hội HĐND tỉnh thẩm tra nhiều báo cáo, đề án, tờ trình quan trọng khác.

3. Hoạt động giám sát, khảo sát

Căn cứ vào Chương trình hoạt động, chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Ban Dân tộc HĐND tỉnh chủ động xây dựng chương trình hoạt động giám sát, khảo sát hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Ngoài việc tổ chức giám sát, khảo sát chung về tình hình thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển chính sách dân tộc, Ban đã tổ chức được 20 cuộc giám sát, khảo sát với 18 chuyên đề về lĩnh vực dân tộc (*có danh mục kèm theo*). Qua giám sát, khảo sát Ban đã có 155 kiến nghị đối với Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền. Các kiến nghị sau giám sát, khảo sát đều phù hợp với tình hình thực tế, xác đáng, có tính khả thi cao. Đa số các kiến nghị của Ban đã được UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ngành, chính quyền địa phương các huyện, thị xã, thành phố nhằm khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã

được Ban kiến nghị sau mỗi đợt giám sát¹... Vì vậy, chất lượng giám sát, khảo sát được nâng lên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ngày càng tốt hơn, hạn chế những thiếu sót trong quá trình thực thi công vụ, góp phần nâng cao trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp các tổ chức, cá nhân.

Nhìn chung, các cuộc giám sát, khảo sát của Ban tại các đơn vị, địa phương trong nhiệm kỳ qua đều đạt kết quả tốt, Ban thực hiện đúng các quy định và có sự phối hợp chặt chẽ, khoa học và cụ thể với các ngành có liên quan. Chính nhờ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ tích cực của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và sự quan tâm giải quyết kịp thời, hiệu quả của lãnh đạo tỉnh đã làm cho các đơn vị, địa phương được giám sát, khảo sát kịp thời khắc phục các kiến nghị của Ban. Mặt khác, UBND tỉnh và các ngành chức năng của tỉnh cũng thấy rõ sự cộng đồng, chia sẻ trách nhiệm của Ban, nên mối quan hệ công tác giữa Ban Dân tộc HĐND tỉnh với các cơ quan hành chính Nhà nước được tăng cường, thống nhất hơn. Các cuộc giám sát, khảo sát của Ban trong nhiệm kỳ qua đã góp phần tích cực vào sự phát triển lĩnh vực chính sách dân tộc của tỉnh nhà, làm hạn chế những biểu hiện tiêu cực có lúc, có nơi còn để xảy ra. Hầu hết các kiến nghị của Ban đều được UBND tỉnh quan tâm và chỉ đạo các ngành chức năng có liên quan giải quyết kịp thời, đầy đủ những nội dung kiến nghị sau các đợt giám sát của Ban. Đến nay đã giải quyết 144/155 kiến nghị, đạt 92,9%.

Về nội dung giám sát, khảo sát: Nội dung giám sát của Ban trong nhiệm kỳ qua đều có trọng tâm, trọng điểm về những vấn đề quan trọng, có tác động đến việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh như: “*Tình hình quản lý và sử dụng các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh*”, *việc triển khai thực hiện chính sách pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh*”... Hoạt động giám sát các kết luận sau giám sát được quan tâm, tập trung vào các vấn đề nổi cộm, bức xúc, được các cử tri quan tâm.

Về hình thức giám sát: Khi tổ chức Đoàn giám sát, Ban mời Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh và đại diện lãnh đạo các sở, ban ngành có chuyên môn am hiểu sâu về lĩnh vực mà Đoàn giám sát, khảo sát yêu cầu. Tùy theo vấn đề cần giám sát, Ban có văn bản nêu yêu cầu đơn vị được giám sát chuẩn bị báo cáo bằng văn bản, trước khi đi thực tế đoàn giám sát làm việc với các ban, ngành của tỉnh để nghe ý kiến của các ngành, sau đó tổ chức đi

¹ Văn bản 361/UBND-NL ngày 27/02/2018 của UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn rà soát, giải trình cụ thể và tham mưu cho UBND tỉnh các đề xuất triển khai các kiến nghị tại báo cáo giám sát “*Tình hình quản lý và sử dụng các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh*”; Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn cũng đã ban hành văn bản số 285/SNNPTNT-CCTL đề nghị Chi cục thủy lợi và UBND các huyện, thị xã triển khai, thực hiện kiến nghị đề xuất của Ban Dân tộc HĐND tỉnh tại báo cáo giám sát “*Tình hình quản lý và sử dụng các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh*”; văn bản số 1352/UBND-KTTH ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát “*Việc thực hiện và hiệu quả của các chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh*”; văn bản số 2206/UBND-NC ngày 05/10/2018 “*về việc tiếp thu, khắc phục những tồn tại, hạn chế và các kiến nghị qua đợt giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh*”; văn bản số 861/UBND-NL ngày 24/4/2019 của UBND tỉnh “*về triển khai các kiến nghị của HĐND tỉnh về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống*”, văn bản số 937/UBND-NC ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh “*về việc Tổ chức sơ kết Quyết định số 71/QĐ-UBND của UBND tỉnh*”, Công văn số 1178/UBND - KGVX ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh “*thực hiện các kiến nghị của Ban Dân tộc HĐND tỉnh sau giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh*”; Văn bản số 4568/VP-NL ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh “*về việc tham mưu chỉ đạo triển khai các nội dung theo đề xuất của HĐND tỉnh*”...

thực tế gặp gỡ người dân ở cơ sở, khảo sát, xem xét các nội dung trong báo cáo và làm việc với cấp xã, huyện. Tiếp theo, Ban thảo luận, đánh giá kết quả giám sát, rút ra những việc làm được và chưa làm được, những thuận lợi, khó khăn và những kiến nghị của đơn vị.

Ngoài ra, Lãnh đạo Ban Dân tộc HĐND tỉnh phối hợp tốt với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh trong hoạt động giám sát tại địa phương; đã tham gia hơn 80 đợt giám sát cùng Đoàn giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh².

Bên cạnh đó, các thành viên Ban Dân tộc HĐND tỉnh tham gia giám sát, khảo sát với Tổ đại biểu HĐND tỉnh trên địa bàn mình ứng cử.

4. Công tác tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị

Về công tác tiếp xúc cử tri: Các thành viên Ban thực hiện đầy đủ các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp để phổ biến những vấn đề trọng tâm của nghị quyết HĐND tỉnh, tình hình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, chính sách pháp luật của nhà nước; giải thích, hướng dẫn và vận động Nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, ghi nhận và tiếp thu những ý kiến phản ánh, kiến nghị của cử tri để chuyển tới các ngành chức năng xem xét, giải quyết.

Lãnh đạo và thành viên Ban tham gia tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tiếp nhận và chuyển xử lý 03 đơn khiếu nại của công dân đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết³.

5. Công tác khác

Ngoài ra, Ban đã ban hành một số văn bản để nắm bắt kịp thời một số vấn đề báo chí, cử tri, dư luận quan tâm như đề nghị UBND huyện Krông Pa báo cáo nội dung bài báo phản ánh tình trạng tín dụng đen trên địa bàn 02 xã Chư Gu và xã Chư Drăng huyện Krông Pa; đề nghị Ban Dân tộc tỉnh báo cáo tiến độ cấp muối Iốt cho các hộ dân năm 2017, 2018 trên địa bàn tỉnh; đề nghị Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo nội dung kiến nghị miễn đóng quỹ phòng, chống thiên tai của cử tri huyện Đăk Pơ; tham gia ý kiến vào dự thảo Chương trình Mục tiêu Quốc gia phát

² “Việc thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát của HĐND, Thường trực HĐND năm 2016, 2017”; giám sát “Kết quả, hiệu quả hoạt động của các đơn vị quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh”; giám sát “Hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã (theo Luật Hợp tác xã năm 2012) trên địa bàn tỉnh”; giám sát “Việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 và Thanh tra Chính phủ năm 2014 đối với các đơn vị có liên quan tại tỉnh Gia Lai”; giám sát “Việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về đầu tư công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020; Tình hình quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh; khảo sát Tình hình tuyển dụng bác sỹ trên địa bàn tỉnh và phân công bác sỹ về tuyến xã; Kết quả giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa-Xã hội HĐND tỉnh sau các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2018, 2019; Việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021 (từ năm 2016 đến năm 2019)”; khảo sát Các quy định về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham công việc ở thôn, tổ dân phố và khoản kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị-xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai; “Việc thực hiện Quyết định số 293/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo”; “Tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn tỉnh; “Việc triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg, ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ”....

³ Đơn khiếu nại của ông Trần Duy Khương, cư trú Thôn 02, xã Ayun Pa, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; tham gia ý kiến vào dự thảo tham luận của Đảng bộ tỉnh Gia Lai tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực theo yêu cầu của các bộ, ngành Trung ương; tham gia Hội nghị giao ban Thường trực HĐND 12 tỉnh, thành phố Nam Trung Bộ và Tây Nguyên lần thứ Năm, thứ Sáu, thứ Bảy, thứ Tám nhiệm kỳ 2016-2021 tại tỉnh Kon Tum, Quảng Ngãi, Phú Yên, Quảng Nam; tham gia “*Tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu HĐND tỉnh với trẻ em tỉnh*” do Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Tỉnh Đoàn tổ chức; tham gia bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND các cấp; dự các cuộc họp do UBND tỉnh và các sở, ngành tổ chức,...

Thực hiện tốt chương trình phối hợp giữa Ban Dân tộc HĐND tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh. Việc trao đổi thông tin về các chính sách liên quan đến lĩnh vực dân tộc giữa hai Ban thường xuyên, thuận lợi. Lãnh đạo Ban Dân tộc HĐND tỉnh tham gia thành viên Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai, lần thứ III, năm 2019.

Bên cạnh những hoạt động trên, Ban thường xuyên quan tâm thăm hỏi, tặng quà các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, các tập thể và cá nhân tiêu biểu nhân các ngày lễ, tết trong năm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, các thành viên Ban luôn giữ vững phẩm chất đạo đức, gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước, có quan hệ thường xuyên với cử tri để lắng nghe, ghi nhận, tiếp thu và có ý kiến phản hồi đối với những vấn đề mà cử tri quan tâm. Các thành viên có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của người đại biểu dân cử và hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác mà mình đảm nhận ở từng cương vị khác nhau.

Các thành viên của Ban tham dự đầy đủ và đóng góp nhiều ý kiến tại các Kỳ họp HĐND tỉnh, thực hiện tốt công tác giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, lắng nghe, thu thập những ý kiến, kiến nghị của cử tri phản ánh đầy đủ với HĐND và các cơ quan chức năng, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Các ý kiến, kiến nghị của Ban được UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan xem xét, chỉ đạo, giải quyết kịp thời. Trong các phiên họp của Ban, các thành viên đã nêu cao trách nhiệm của người đại biểu, đóng góp ý kiến vào các nội dung trọng tâm làm sáng tỏ nhiều vấn đề và tham gia quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban.

Tùy theo cương vị công tác, các thành viên Ban thường xuyên đi cơ sở tiếp xúc cử tri, phổ biến những vấn đề trọng tâm của Nghị quyết HĐND, tình hình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; chính sách, pháp luật của Nhà nước; tìm hiểu tâm tư nguyện vọng, ghi nhận, tiếp thu những ý kiến đóng góp của cử tri; giải thích, hướng dẫn và vận động nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương và địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc sắp xếp thời gian tham gia các đợt giám sát, khảo sát của một số thành viên Ban chưa đầy đủ, liên tục.

Công tác chuẩn bị, tổng hợp nội dung báo cáo của các đơn vị được giám sát trước khi thực hiện nhiệm vụ giám sát, khảo sát còn gặp nhiều khó khăn.

Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết các ý kiến, kiến nghị sau giám sát của Ban chưa quyết liệt và chưa có giải pháp tốt.

Công tác phối hợp trong công tác của một số sở, ban, ngành và địa phương có lúc chưa tích cực, chưa quan tâm đến vai trò của Ban Dân tộc HĐND tỉnh trong một số hoạt động liên quan đến lĩnh vực dân tộc nên việc triển khai, thực hiện các hoạt động giám sát của Ban còn khó khăn.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Các thành viên của Ban Dân tộc HĐND tỉnh đa số giữ các chức vụ chủ chốt ở các sở, ngành, địa phương nên việc sắp xếp thời gian tham gia liên tục các đợt giám sát, khảo sát gặp nhiều khó khăn.

Một số địa phương, đơn vị chịu sự giám sát chưa bố trí thành phần làm việc đúng theo yêu cầu của Đoàn giám sát; báo cáo gửi về chậm, nội dung báo cáo chưa đúng so với yêu cầu hoặc có đơn vị, địa phương không gửi báo cáo.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương đối với các hoạt động của Ban triển khai tại địa phương chưa kịp thời, thường xuyên.

Công tác tham mưu, theo dõi, đôn đốc giải quyết các ý kiến, kiến nghị sau giám sát có lúc chưa đạt hiệu quả.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Để hoạt động của Ban Dân tộc HĐND tỉnh hoạt động có hiệu lực, hiệu quả và thiết thực, lãnh đạo Ban cần nghiên cứu nắm vững các Nghị quyết, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật nhất là những văn bản mới ban hành của Đảng, Nhà nước và các Bộ, ngành liên quan kịp thời; các Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND; Chương trình công tác, kế hoạch giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh; tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng đoàn, sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp công tác của Thường trực HĐND tỉnh để vận dụng linh hoạt vào quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo Luật định.

2. Chủ động trong việc xây dựng chương trình hoạt động, kế hoạch giám sát, khảo sát và thực hiện kế hoạch giám sát, khảo sát; trao đổi về nội dung và thời gian địa điểm, thành phần giám sát, khảo sát... tạo điều kiện cho các thành viên chủ động sắp xếp công tác chuyên môn để tham gia đầy đủ các đợt giám sát, khảo sát của Ban; họp đoàn giám sát, khảo sát trước và sau mỗi đợt giám sát, khảo sát; cung cấp đầy đủ thông tin, nhất là thông tin về phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh và các lĩnh vực văn hóa, xã hội, dân tộc trong tỉnh tới các thành viên của Ban. Thực hiện đúng Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và theo dõi các sở, ngành giải quyết những ý kiến, kiến nghị sau giám sát.

3. Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác chặt chẽ với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban của Tỉnh ủy, các Ban của HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ngành liên quan, Ủy ban MTTQVN tỉnh, các đoàn thể chính trị xã hội, Ban KT-XH HĐND các huyện, thị xã, thành phố và Báo,

Đài phát thanh truyền hình tỉnh.

4. Mỗi thành viên Ban cần sâu sát, gần gũi với địa phương, cơ sở được phân công phụ trách, thường xuyên gặp gỡ trao đổi ý kiến với cử tri nơi công tác, nơi cư trú và nơi ứng cử, ghi nhận, tiếp thu lắng nghe ý kiến của mọi người dân và giải thích các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

V. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Thường trực HĐND tỉnh

Có ý kiến với Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định chế tài cụ thể, có tính ràng buộc đối với các cơ quan, cá nhân chịu sự giám sát chậm hoặc không giải quyết các kiến nghị của Đoàn giám sát.

2. Đối với UBND tỉnh

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo và yêu cầu các ngành chức năng có liên quan quan tâm giải quyết những nội dung kiến nghị sau các đợt giám sát của Ban. Khi có văn bản giải quyết đề nghị gửi văn bản cho Ban Dân tộc HĐND tỉnh để nắm và theo dõi kết quả giải quyết.

3. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

Cần phối hợp chặt chẽ, cung cấp thông tin và bố trí lãnh đạo chủ chốt làm việc với Đoàn giám sát, tạo mọi điều kiện để hoạt động giám sát được tiến hành thuận lợi, có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác của Ban Dân tộc HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021. Kính trình HĐND tỉnh khóa XI - Kỳ họp thứ Mười chín./.

Nơi nhận:

- UBTVQH;
- TT Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu tham dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT- DT.

**TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**

Hồ Văn Diễm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC GIÁM SÁT, KHẢO SÁT CỦA BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH
KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2016-2021

*Ban hành kèm theo Báo cáo số 138/BC-HĐND ngày 29/3/2021
của Ban Dân tộc HĐND tỉnh*

STT	Nội dung giám sát, khảo sát	Năm
1	Giám sát “Việc thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn tỉnh”	2016
2	Giám sát “việc thực hiện chính sách định canh, định cư theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ”	2017
3	Giám sát “việc thực hiện Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về “phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn” trên địa bàn tỉnh”	
4	Giám sát “việc thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III theo Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính Phủ về việc hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn”	
5	Khảo sát “Tình hình cho thuê, chuyển nhượng đất sản xuất trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai”	
6	Giám sát “Tình hình quản lý và sử dụng các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh”	2018
7	Giám sát “Việc thực hiện và hiệu quả của các chính sách tín dụng, cho vay đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”	
8	Khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Năm, HĐND tỉnh khóa XI”	
9	Giám sát “Việc giải quyết các kiến nghị của Ban Dân tộc HĐND tỉnh sau các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2016, 2017”	
10	Giám sát “Việc triển khai thực hiện chính sách pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020”	
11	Giám sát “Việc triển khai thực hiện chính sách pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020”	

12	Khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XI”	
13	Khảo sát “Tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”	2019
14	Giám sát “Việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và Trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Gia Lai”	
15	Khảo sát “Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI”	
16	Giám sát “Việc thực hiện đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai”	
17	Giám sát “Tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”	
18	Khảo sát “Tình hình hỗ trợ các mặt hàng chính sách đảm bảo xã hội cho đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh”	2020
19	Giám sát “Tình hình hỗ trợ các mặt hàng chính sách đảm bảo xã hội cho đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh”	
20	Giám sát “Việc thực hiện cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.	